TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 75/2024/QĐST- HNGĐ	*Lào Cai, ngày 02 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, điều 213; Khoản 4 điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 71/2024/TLST- VDS ngày 19 tháng 3 năm 2024 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn". Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị T - Sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ A, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai

- Anh Vi Văn V - Sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ C, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Vi Văn V kết hôn với nhau ngày 12/11/2010, anh chị có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2023 thì giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh chị không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống nên giữa vợ chồng thường xuyên xảy ra tranh cãi, cuộc sống gia đình luôn trong tình trạng căng thẳng, không có hạnh phúc. Mâu thuẫn giữa anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng vẫn không cải thiện được. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 01/2024 đến nay, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau cả về tình cảm và kinh tế. Nay chị Nguyễn Thị T và anh Vi Văn V xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên cùng đề nghị Toà án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống chị Nguyễn Thị T và anh Vi Văn V có 02 con chung là cháu Vi Nam L - Sinh ngày 04/02/2012 và cháu Vi Quý Đ - Sinh ngày 23/10/2020. Anh chị thỏa thuận khi ly hôn chị Nguyễn Thị T sẽ là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Vi Nam L và

cháu Vi Quý Đ đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Vi Văn V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Vi Nam L và cháu Vi Quý Đ cùng chị Nguyễn Thị T mỗi cháu là 1.500.000 đồng/tháng, thời gian cấp cưỡng tính từ tháng 4/2024 cho đến khi cháu Vi Nam L và cháu Vi Quý Đ đủ 18 tuổi.

Về lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị Nguyễn Thị T và anh Vi Văn V thỏa thuận kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Về tài sản: Chị Nguyễn Thị T và anh Vi Văn V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị T và anh Vi Văn V thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn của chị Nguyễn Thị T và anh Vi Văn V là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Vi Văn V.

1.2. Về con chung: Giao cháu Vi Nam L - Sinh ngày 04/02/2012 và cháu Vi Quý Đ - Sinh ngày 23/10/2020 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu Vi Nam L và cháu Vi Quý Đ đủ 18 tuổi. Anh Vi Văn V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Vi Nam L và cháu Vi Quý Đ cùng chị Nguyễn Thị T mỗi cháu là 1.500.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4/2024 cho đến khi cháu Vi Nam L và cháu Vi Quý Đ đủ 18 tuổi. Anh Vi Văn V có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị T và anh Vi Văn V mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0000491 ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, TP;
- Các đương sự;
- Chi cục THADSTP;
- UBND phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phạm Thu Trang